

Ngày 31/12/2025	24,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.1%	-0.8%	-6.4%

2025	
ROE	15.8%
	+/- YoY ▲ 2.4%

Q4/25	
DT thuần	261
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 4.00 ▼ 1.5%
	YoY ▼ 52.0 ▼ 16.6%

2025	
DT thuần	1,166
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 11.0 ▼ 0.9%

Q4/25	
LN gộp	56.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 4.70 ▲ 9.0%
	YoY ▼ 54.1 ▼ 48.8%

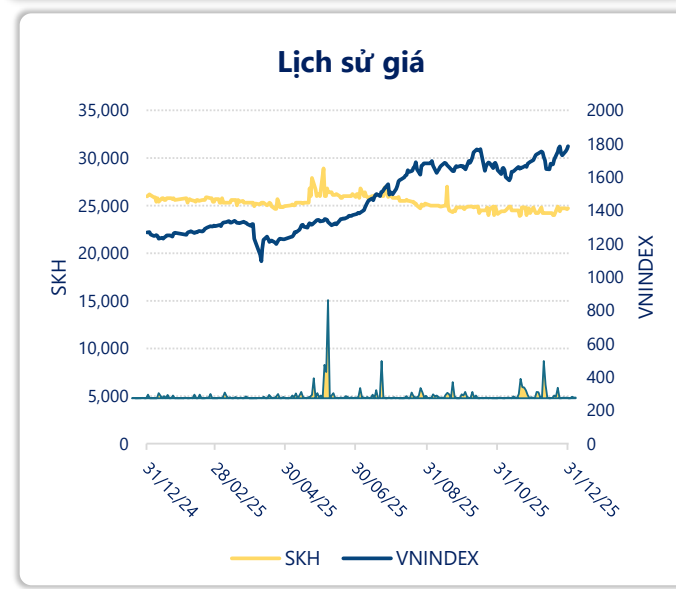
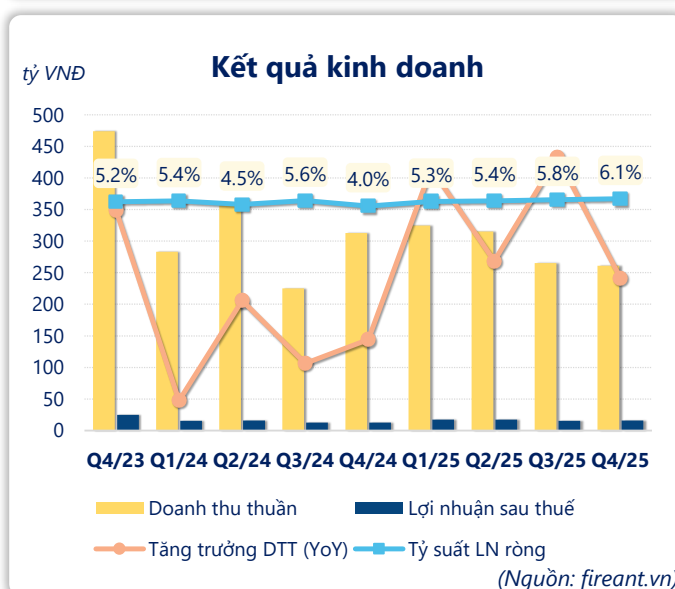
2025	
LN gộp	250
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 100 ▼ 28.4%

Q4/25	
LN thuần	20.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.90 ▲ 4.9%
	YoY ▲ 3.70 ▲ 22.9%

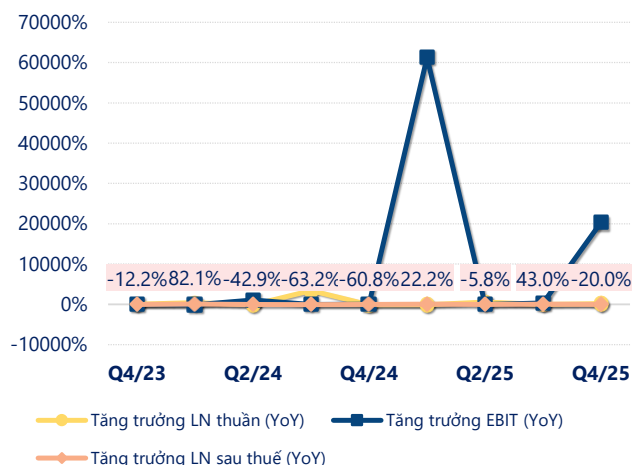
2025	
LN thuần	81.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 11.0 ▲ 15.5%

Q4/25	
LN sau thuế	15.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.50 ▲ 2.9%
	YoY ▲ 3.40 ▲ 26.8%

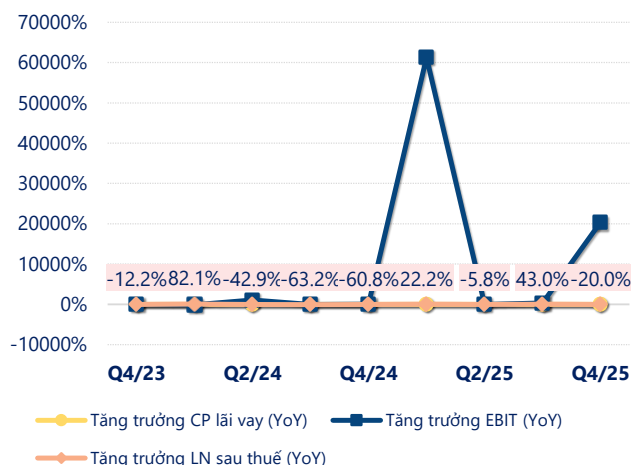
2025	
LN sau thuế	65.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 9.20 ▲ 16.5%



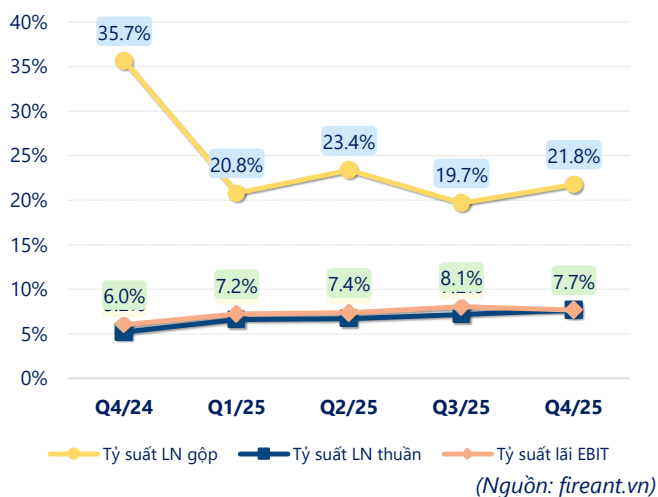
Tăng trưởng lợi nhuận



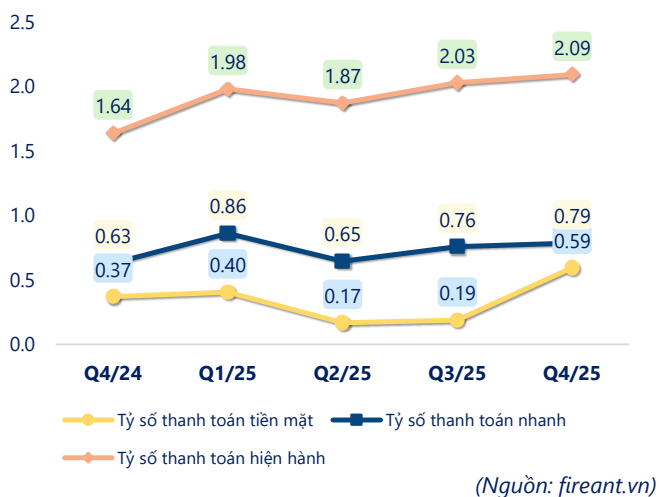
Tăng trưởng chi phí



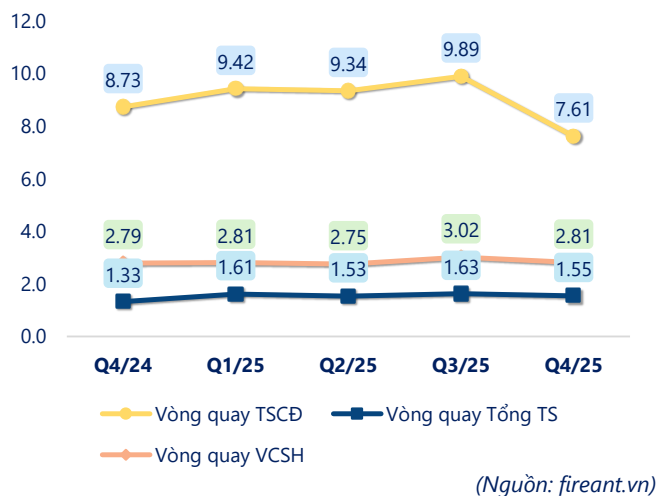
Tỷ suất lợi nhuận



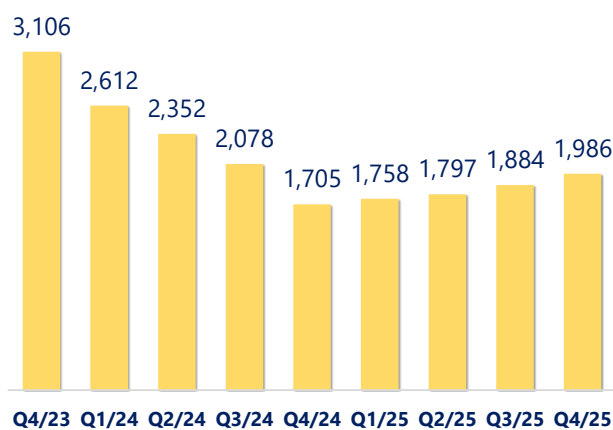
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	261	313	-16.6%	1,166	1,177	-0.9%
Giá vốn hàng bán	204	201	1.6%	916	828	10.7%
Lợi nhuận gộp	56.9	111	-48.8%	250	350	-28.4%
Doanh thu HĐTC	0.26	0.63	-58.7%	1.26	1.92	-34.5%
Chi phí TC	2.09	2.51	-16.6%	7.97	5.25	51.7%
Chi phí lãi vay	0	2.50	-100%	5.86	5.24	11.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	22.4	76.3	-70.6%	98.8	207	-52.3%
Chi phí QLDN	12.6	17.0	-26.0%	63.1	68.3	-7.7%
LN thuần từ HĐKD	20.0	16.3	22.9%	81.7	70.7	15.5%
Lợi nhuận khác	0.01	0.04	-63.4%	0.58	0.57	1.9%
LN trước thuế	20.0	16.3	23.0%	82.3	71.3	15.4%
Lợi nhuận sau thuế	15.9	12.5	26.8%	65.5	56.3	16.5%
LNST của CĐ cty mẹ	15.9	12.5	26.8%	65.5	56.3	16.5%

(Nguồn: fireant.vn)

